

BẢNG DỰ TOÁN KINH PHÍ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số /STP-XDPBPL ngày tháng 02 năm 2023 của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	SỞ TƯ PHÁP - CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC CỦA HỘI ĐỒNG PHPBGDPL TỈNH (tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, các chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật)				3.010.710.000	
1	Hội nghị triển khai các văn bản QPPL, tập huấn báo cáo viên cấp tỉnh (250 người/ Hội nghị, tổ chức 04 Hội nghị)				153.400.000	
	Thuê Hội trường, trang trí, khẩu hiệu...	Buổi	4	20.000.000	80.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
	Nước uống đại biểu tham dự	Người/buổi	1.000	20.000	20.000.000	
	Photo tài liệu	Cuốn	1.000	35.000	35.000.000	
	Thù lao Báo cáo viên	Buổi	4	1.600.000	6.400.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
	Tiền xăng hoặc thuê xe đưa đón Báo cáo viên		4		12.000.000	

2	Tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (01 hội nghị, 23 điểm cầu kết nối đến các huyện, thành phố, mỗi địa phương 02 điểm cầu)				52.800.000	
	Chi thuê Hội trường để tổ chức Hội nghị tại điểm cầu chính	Buổi	1	5.000.000	5.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
	Chi phí thuê phần mềm, đường truyền Hội nghị trực tuyến tại 23 điểm cầu	Buổi	1	20.000.000	20.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
	Chi phí thuê nhân sự trực kỹ thuật tại các điểm cầu	Điểm cầu	23	1.000.000	23.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
	Thù lao Báo cáo viên	Buổi	1	1.800.000	1.800.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
	Tiền xăng hoặc thuê xe đưa đón Báo cáo viên				3.000.000	
3	Tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách (01 hội nghị)				62.600.000	
	Thuê Hội trường, trang trí, khẩu hiệu...	Buổi	1	20.000.000	20.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
	Nước uống đại biểu (Người/buổi)	Người	300	20.000	6.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
	Photo tài liệu	Cuốn	300	35.000	10.500.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
	Thù lao Báo cáo viên	Buổi	1	1.800.000	1.800.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ

	Tiền ăn của Báo cáo viên và trợ giảng (02 người/02 ngày)	Ngày	2	150.000	300.000	
	Tiền thuê phòng nghỉ cho Báo cáo viên và trợ giảng (02 người/01 phòng/ 01 đêm)	Đêm	1	1.000.000	1.000.000	
	Tiền xăng hoặc thuê xe đưa đón Báo cáo viên từ nhà đến sân bay, từ sân bay đến Hội nghị và ngược lại	Chuyến	4	2.000.000	8.000.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND
	Tiền vé máy bay của báo cáo viên và trợ giảng từ Hà Nội vào TP. Hồ Chí Minh và ngược lại	Người	2	7.500.000	15.000.000	
4	Tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật năm 2023"				334.565.000	
4.1	Nâng cấp và vận hành phần mềm Cuộc thi				99.000.000	
4.2	Soạn thảo Kế hoạch, Thể lệ Cuộc thi	Kế hoạch	1	3.000.000	3.000.000	Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND
4.3	Chi soạn thảo, rà soát, chọn lọc, thẩm định và biên tập Bộ câu hỏi trắc nghiệm cho Cuộc thi	Câu hỏi	300	80.000	24.000.000	Áp dụng Thông tư số 69/2021/TT-BTC
4.4	Chế độ cho Ban tổ chức và Tổ thư ký (23 người, 2 buổi họp)				10.540.000	
	<i>Trưởng ban (01 người)</i>	<i>Người/buổi</i>	<i>2</i>	<i>290.000</i>	<i>580.000</i>	<i>Áp dụng Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND</i>
	<i>Phó Trưởng ban (02 người)</i>	<i>Người/buổi</i>	<i>4</i>	<i>260.000</i>	<i>1.040.000</i>	
	<i>Thành viên (10 người)</i>	<i>Người/buổi</i>	<i>20</i>	<i>200.000</i>	<i>4.000.000</i>	
	<i>Tổ Thư ký (10 người)</i>	<i>Người/buổi</i>	<i>20</i>	<i>200.000</i>	<i>4.000.000</i>	
	<i>Nước uống (23 người, 02 buổi)</i>	<i>Người/buổi</i>	<i>46</i>	<i>20.000</i>	<i>920.000</i>	
4.5	Chi giải thưởng (Bao gồm 80 giải hàng tuần và 30 giải chung cuộc gồm 18 giải cá nhân, 12 giải tập thể)				133.000.000	
a	Cá nhân (chia theo 3 đối tượng là cán bộ, công chức; học sinh, sinh viên; thí sinh tự do)				75.000.000	

-	Giải hàng tuần (10 giải/tuần, 08 tuần)	Tuần	80	300.000	24.000.000	
-	Giải chung cuộc (18 giải)				51.000.000	
+	<i>Giải nhất (03 giải)</i>	<i>Giải</i>	3	5.000.000	15.000.000	Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND
+	<i>Giải nhì (06 giải)</i>	<i>Giải</i>	6	3.000.000	18.000.000	
+	<i>Giải ba (09 giải)</i>	<i>Giải</i>	9	2.000.000	18.000.000	
b	Tập thể (12 giải chia theo 02 khối cơ quan nhà nước và trường học)				58.000.000	
-	Giải nhất (02 giải)	Giải	2	7.000.000	14.000.000	
-	Giải nhì (04 giải)	Giải	4	5.000.000	20.000.000	
-	Giải ba (06 giải)	Giải	6	4.000.000	24.000.000	
4.6	Chuẩn bị khen thưởng				6.625.000	
-	Bảng trao giải thưởng	Cái	30	150.000	4.500.000	
-	Khung giấy khen	Cái	25	60.000	1.500.000	
-	In Giấy khen	Cái	25	25.000	625.000	
4.7	Tổ chức Lễ tổng kết và trao giải và các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật				58.400.000	
-	Thuê Hội trường, thiết bị, màn hình Led, trang trí	Ngày	1	20.000.000	20.000.000	
-	Khẩu hiệu chào mừng	Cái	2	1.200.000	2.400.000	

-	Hỗ trợ Đội văn nghệ chào mừng	Người/ngày	20	300.000	6.000.000	
-	Hỗ trợ dẫn chương trình	Người/ngày	2	1.000.000	2.000.000	
-	Hoa trao giải (30 tập thể, cá nhân đạt giải)	Bó	34	200.000	6.800.000	
-	Bồi dưỡng đội ngũ phục vụ, giữ xe	Người/ngày	10	120.000	1.200.000	
-	Nước uống	Người/ngày	500	40.000	20.000.000	
5	Tổ chức Cuộc thi xây dựng video tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2023				411.570.000	
5.1	Xây dựng phần mềm Cuộc thi				50.000.000	
5.2	Soạn thảo Kế hoạch Cuộc thi	Kế hoạch	1	3.000.000	3.000.000	
5.3	Chế độ phụ cấp Ban tổ chức và Tổ giúp việc (19 người, 2 buổi họp)				8.780.000	Áp dụng Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND
-	Trưởng ban (01 người)	Người/buổi	2	290.000	580.000	
-	Phó Trưởng ban (02 người)	Người/buổi	4	260.000	1.040.000	
-	Thành viên (06 người)	Người/buổi	12	200.000	2.400.000	
-	Tổ giúp việc (10 người)	Người/buổi	20	200.000	4.000.000	
-	Nước uống (19 người, 02 buổi)	Người/buổi	38	20.000	760.000	
5.4	Chi phụ cho Ban giám khảo chấm thi, Tổ Thư ký (03 ngày chấm các sản phẩm dự thi)				15.750.000	

-	Trưởng ban (01 người)	Người/ngày	3	500.000	1.500.000	Áp dụng Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND
-	Phó trưởng ban (02 người)	Người/ngày	6	450.000	2.700.000	
-	Thành viên (04 người)	Người/ngày	12	350.000	4.200.000	
-	Chế độ Tổ Thư ký (07 người)	Người/ngày	21	350.000	7.350.000	
5.5	Nước uống họp BTC, BGK và Tổ Thư ký (họp 02 lần, mỗi lần 26 người)	Người/buổi	52	20.000	1.040.000	
5.6	Chi giải thưởng (22 giải cho 2 nhóm đối tượng là (1) học sinh, sinh viên (2) đối tượng khác				108.000.000	
-	Giải nhất (02 giải)	Giải	2	10.000.000	20.000.000	
-	Giải nhì (04 giải)	Giải	4	7.000.000	28.000.000	
-	Giải ba (6 giải)	Giải	6	5.000.000	30.000.000	
-	Giải khuyến khích (10 giải)	Giải	10	3.000.000	30.000.000	
5.7	Chuẩn bị khen thưởng				5.000.000	
-	Bảng trao giải thưởng	Cái	22	150.000	3.300.000	
-	Khung giấy khen	Cái	20	60.000	1.200.000	
-	In Giấy khen	Cái	20	25.000	500.000	

5.8	Hỗ trợ chi phí xây dựng video cho các tác giả, nhóm tác giả đạt giải	Tác giả/nhóm tác giả	22	10.000.000	220.000.000	
6	Tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy và phòng, chống bạo lực học đường cho các trường THPT trên địa bàn thành phố Biên Hòa				95.265.000	
6.1	Chi biên soạn, thẩm định Đề thi				12.400.000	
-	Chi soạn thảo, rà soát, chọn lọc, thẩm định và biên tập Bộ câu hỏi trắc nghiệm cho Hội thi	Câu hỏi	30	80.000	2.400.000	
-	Soạn chuỗi từ cho phần thi hiểu ý đồng đội	Chuỗi từ	10	80.000	800.000	Áp dụng Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND
-	Biên soạn, thẩm định Đề thi	Đề	20	460.000	9.200.000	
6.2	Chi phụ cấp cho Ban soạn thảo Đề thi				3.780.000	
-	Trưởng ban (01 người)	Người/ngày	1	600.000	600.000	
-	Phó trưởng ban (02 người)	Người/ngày	2	540.000	1.080.000	
-	Thành viên (05 người)	Người/ngày	5	420.000	2.100.000	
6.3	Bồi dưỡng Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký				12.440.000	
a	Chế độ cho Ban Tổ chức				7.290.000	Áp dụng Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND
-	<i>Trưởng ban (1 người x 2 ngày họp)</i>	<i>Người/ngày</i>	<i>2</i>	<i>580.000</i>	<i>1.160.000</i>	
-	<i>Phó trưởng ban (2 người x 2 ngày họp)</i>	<i>Người/ngày</i>	<i>4</i>	<i>520.000</i>	<i>2.080.000</i>	

-	Thành viên (5 người x 2 ngày họp)	Người/ngày	10	405.000	4.050.000	
b	Chi phụ cấp trách nhiệm cho Ban Giám khảo (01 buổi họp trước ngày thi và 01 buổi tổ chức Hội thi)				1.650.000	
-	Trưởng ban	Người/ngày	1	500.000	500.000	
-	Phó trưởng ban	Người/ngày	1	450.000	450.000	
-	Thành viên	Người/ngày	2	350.000	700.000	
c	Chế độ Tổ Thư ký giúp việc (10 người)	Người/ngày	10	350.000	3.500.000	
6.4	Nước uống họp BTC, Ban soạn thảo Đề thi, BGK và Tổ thư ký (họp 02 lần, mỗi lần 30 người)	Người/buổi	60	20.000	1.200.000	
6.5	Chi tổ chức Hội thi (Tổ chức 01 buổi, 500 người)				30.800.000	
-	Hội trường, âm thanh, ánh sáng	Buổi	1	10.000.000	10.000.000	Áp dụng Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND
-	Khẩu hiệu chào mừng	Cái	2	1.500.000	3.000.000	Quyết toán thực tế
-	Hoa tặng cho BGK và các đội tham dự đạt giải	Bó	9	200.000	1.800.000	Quyết toán thực tế
-	Thuê dẫn Chương trình Hội thi	Người/buổi	2	1.000.000	2.000.000	Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND
-	Chi nước uống người tham dự Hội thi	Người/buổi	500	20.000	10.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND

-	Hỗ trợ Đội văn nghệ chào mừng	Người/buổi	20	150.000	3.000.000	
-	Hỗ trợ vệ sinh, trông giữ xe	Người/buổi	10	100.000	1.000.000	
6.6	Chuẩn bị khen thưởng				1.645.000	Quyết toán thực tế
-	Bảng trao giải thưởng	Cái	7	150.000	1.050.000	
-	Khung giấy khen	Cái	7	60.000	420.000	
-	In Giấy khen	Cái	7	25.000	175.000	
6.7	Chi giải thưởng hội thi				33.000.000	
-	Giải nhất	Giải	1	10.000.000	10.000.000	Áp dụng Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND
-	Giải nhì	Giải	1	7.000.000	7.000.000	
-	Giải ba	Giải	3	5.000.000	15.000.000	
-	Giải phụ khác	Giải	2	500.000	1.000.000	
7	Phát hành Bản tin phổ biến, giáo dục pháp luật				248.000.000	
-	Thù lao Ban biên tập	Số	4	6.000.000	24.000.000	
-	Nhuận bút	Số	4	30.000.000	120.000.000	
-	In ấn	Số	4	24.500.000	98.000.000	

-	Cước bưu điện gửi cấp Bản tin				6.000.000	
8	Kiểm tra công tác chuẩn tiếp cận pháp luật				22.500.000	
-	Công tác phí cho các thành viên Đoàn kiểm tra (10 người đi kiểm tra 05 ngày)	Người/ngày	50	200.000	10.000.000	
-	Pho to tài liệu cấp phát cho các thành viên Đoàn kiểm tra	Cuốn	50	50.000	2.500.000	
-	Thuê xe hoặc chi phí nhiên liệu của xe đưa đón thành viên Đoàn kiểm tra (05 ngày)				10.000.000	
9	Tổ chức Cuộc thi xây dựng mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả				136.640.000	
9.1	Soạn thảo Kế hoạch Cuộc thi	Kế hoạch	1	3.000.000	3.000.000	
9.2	Chế độ cho Ban tổ chức và Tổ thư ký (19 người, 2 buổi họp)				8.780.000	
-	Trưởng ban (01 người)	Người/buổi	2	290.000	580.000	
-	Phó Trưởng ban (02 người)	Người/buổi	4	260.000	1.040.000	
-	Thành viên (06 người)	Người/buổi	12	200.000	2.400.000	
-	Tổ Giúp việc (10 người)	Người/buổi	20	200.000	4.000.000	
-	Nước uống (19 người, 02 buổi)	Người/buổi	38	20.000	760.000	
9.3	Chi phụ cấp trách nhiệm cho Ban giám khảo, Tổ Thư ký (05 ngày chấm các sản phẩm dự thi)				22.750.000	
-	Trưởng ban (01 người)	Người/ngày	5	500.000	2.500.000	

-	Phó trưởng ban (02 người)	Người/ngày	10	450.000	4.500.000	
-	Thành viên (03 người)	Người/ngày	15	350.000	5.250.000	
-	Chế độ Tổ Thư ký trực tiếp tham mưu cho Ban Giám khảo (06 người)	Người/ngày	30	350.000	10.500.000	
9.4	Nước uống họp BTC, BGK và Tổ Thư ký (họp 02 lần, mỗi lần 21 người)	Người/buổi	42	20.000	840.000	
9.5	Chi giải thưởng (15 giải tập thể cho 03 cấp (tỉnh, huyện, xã)				98.000.000	
-	Cấp tỉnh				27.000.000	
+	<i>Giải nhất (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>10.000.000</i>	<i>10.000.000</i>	
+	<i>Giải nhì (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>7.000.000</i>	<i>7.000.000</i>	
+	<i>Giải ba (2 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>2</i>	<i>5.000.000</i>	<i>10.000.000</i>	
-	Cấp huyện				22.000.000	
+	<i>Giải nhất (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>10.000.000</i>	<i>10.000.000</i>	
+	<i>Giải nhì (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>7.000.000</i>	<i>7.000.000</i>	
+	<i>Giải ba (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	
-	Cấp xã				49.000.000	
+	<i>Giải nhất (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>10.000.000</i>	<i>10.000.000</i>	

+	Giải nhì (02 giải)	Giải	2	7.000.000	14.000.000	
+	Giải ba (5 giải)	Giải	5	5.000.000	25.000.000	
9.6	Chuẩn bị khen thưởng				3.270.000	
-	Bảng trao giải thưởng	Cái	15	150.000	2.250.000	
-	Khung giấy khen	Cái	12	60.000	720.000	
-	In Giấy khen	Cái	12	25.000	300.000	
10	Biên soạn, biên tập, thẩm định tài liệu tuyên truyền pháp luật đăng tải trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai để phục vụ đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật khai thác, sử dụng				45.000.000	
-	Thực hiện nhiệm vụ biên soạn, biên tập và thẩm định Tài liệu về các văn bản pháp luật				30.000.000	Áp dụng Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN
-	Thực hiện nhiệm vụ biên soạn, biên tập và thẩm định Tài liệu chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính				15.000.000	Áp dụng Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN
11	Biên soạn, in ấn và phát hành Tờ gấp, áp - phích tuyên truyền, phổ biến pháp luật				598.900.000	
11.1	Biên tập, in ấn Tờ gấp tuyên truyền, phổ biến pháp luật				288.900.000	

-	Biên soạn, biên tập, thẩm định Tờ gấp	Lĩnh vực	3	1.000.000	3.000.000	
-	In ấn và các chi phí liên quan đến việc in ấn	Lĩnh vực	3	95.000.000	285.000.000	
-	Xin cấp Giấy phép	Lĩnh vực	3	300.000	900.000	
11.2	Biên soạn, in ấn áp - phích tuyên truyền, phổ biến pháp luật (04 lĩnh vực, mỗi lĩnh vực 3.500 Tờ)				310.000.000	
-	In ấn và các chi phí liên quan đến việc in ấn	Tờ	14.000	22.000	308.000.000	
-	Xin cấp Giấy phép	Nội dung	4	500.000	2.000.000	
12	Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, tư vấn pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Long Thành (tổ chức 01 ngày - 1 buổi tuyên truyền pháp luật và 01 buổi tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý miễn phí)				71.320.000	
-	Hội trường, trang trí, khẩu hiệu...	Ngày	1	20.000.000	20.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
-	Nước uống người tham dự	Người	200	40.000	8.000.000	
-	Hỗ trợ tiền cơm cho đồng bào tham dự (người không hưởng lương từ ngân sách)	Người/ngày	200	150.000	30.000.000	

-	Photo tài liệu	Cuốn	200	40.000	8.000.000	
-	Thù lao Báo cáo viên	Buổi	1	1.600.000	1.600.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Tiền xăng hoặc thuê xe đưa đón Báo cáo viên	Chuyến	1	2.000.000	2.000.000	
-	Chi tiền bồi dưỡng đội ngũ phục vụ, giữ xe	Người	6	120.000	720.000	
-	Chi bồi dưỡng luật sư tư vấn pháp luật	Người/buổi	5	200.000	1.000.000	
13	Chi hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh				184.800.000	
13.1	Văn phòng phẩm				6.000.000	
13.2	Hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng, Tổ Thư ký (2 lần hội nghị, mỗi lần 01 buổi, Ủy viên Hội đồng 58 người, Tổ Thư ký 7 người)				14.500.000	
-	Trang trí	Hội nghị	2	2.000.000	4.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
-	Nước uống	Người	130	20.000	2.600.000	
-	Tài liệu	Người	130	30.000	3.900.000	
-	Thù lao cho người có tham luận trình bày tại Hội nghị	Người	20	200.000	4.000.000	
13.3	Kinh phí thực hiện học tập, trao đổi kinh nghiệm				150.000.000	
13.4	Kiểm tra công tác PBGDPL năm 2023				14.300.000	

-	Công tác phí cho các thành viên Đoàn kiểm tra (12 người đi kiểm tra 3 ngày)	Người/ngày	36	200.000	7.200.000	
-	Pho to tài liệu cấp phát cho các thành viên Đoàn kiểm tra	Cuốn	22	50.000	1.100.000	
-	Thuê xe hoặc chi phí nhiên liệu của xe đưa đón thành viên Đoàn kiểm tra (03 ngày)				6.000.000	
14	Thực hiện khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân theo Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”.				14.000.000	
-	Tiền phục vụ việc tổ chức khảo sát, báo cáo phân tích kết quả khảo sát	Hồ sơ	1	6.000.000	6.000.000	
-	Chi tiền trả lời phiếu cho người được khảo sát	Người	200	40.000	8.000.000	
15	Thực hiện khảo sát, lấy ý kiến Nhân dân về tiêu chí riêng đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh theo Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”.				14.000.000	
-	Tiền phục vụ việc tổ chức khảo sát, báo cáo phân tích kết quả khảo sát	Hồ sơ	1	6.000.000	6.000.000	
-	Chi tiền trả lời phiếu cho người được khảo sát	Người	200	40.000	8.000.000	
16	Vận hành Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (thuê máy chủ, duy trì hoạt động...)				99.000.000	Theo hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ
17	Chi thù lao Ban biên tập, nhuận bút của Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai	Trang	1	130.000.000	130.000.000	

18	Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2023				110.000.000	
-	Xây dựng Video tuyên truyền, phổ biến pháp luật	Video	4	15.000.000	60.000.000	
-	Thuê màn hình Led để trình chiếu Video tuyên truyền tại các địa điểm công cộng trên địa bàn thành phố Biên Hòa				50.000.000	Theo hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ
19	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên facebook, zalo thông qua các Trang tuyên truyền của Sở Tư pháp bằng hình thức quảng cáo, gửi đến các đối tượng tuyên truyền trên địa bàn tỉnh				100.000.000	
20	Tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng				59.850.000	
-	Thuê Hội trường, trang trí, khẩu hiệu...	Buổi	1	20.000.000	20.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
-	Nước uống đại biểu	Người	250	20.000	5.000.000	
-	Photo tài liệu	Cuốn	250	35.000	8.750.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Thù lao Báo cáo viên	Buổi	1	1.800.000	1.800.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Tiền ăn của Báo cáo viên và trợ giảng (02 người/02 ngày)	Ngày	2	150.000	300.000	
-	Tiền thuê phòng nghỉ cho Báo cáo viên và trợ giảng (02 người/01 phòng/ 01 đêm)	Đêm	1	1.000.000	1.000.000	
-	Tiền xăng, thuê xe đưa đón Báo cáo viên từ nhà đến sân bay, từ sân bay đến Hội nghị và ngược lại	Chuyến	4	2.000.000	8.000.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND
-	Tiền vé máy bay của báo cáo viên và trợ giảng từ Hà Nội vào TP. Hồ Chí Minh và ngược lại	Người	2	7.500.000	15.000.000	

21	Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023				6.500.000	
-	Trang trí, khẩu hiệu...	Buổi	1	1.500.000	1.500.000	
-	Nước uống đại biểu tham dự	Người/buổi	100	20.000	2.000.000	
-	Photo tài liệu	Cuốn	100	30.000	3.000.000	
22	Làm video tổng kết hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023	Video	1	30.000.000	30.000.000	
23	Chi xây dựng báo cáo Chương trình, Đề án, Kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh				30.000.000	
II	SỞ NỘI VỤ				1.059.190.000	
1	Tổ chức 11 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, nhà tu hành, chức việc, tín đồ các tôn giáo, đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh; mỗi huyện và thành phố 01 hội nghị (01 ngày). Tổng 2.200 người tham dự.				730.800.000	
-	Hỗ trợ tiền ăn: 2.200 người x 150.000 đồng/người/ngày	Người	2.200	150.000	330.000.000	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND

-	Hỗ trợ tiền nước uống: 2.200 người x 40.000 đồng/người/ngày	Người	2.200	40.000	88.000.000	ngày 30/7/2021
-	Hỗ trợ xăng xe cho người tham dự Hội nghị				150.000.000	Thanh toán theo thực tế theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 30/7/2021
-	Xăng xe (hoặc thuê xe) đưa đón báo cáo viên và cán bộ phục vụ Hội nghị	Chuyến	10	2.000.000	20.000.000	Theo hóa đơn thực tế
-	Thuê Hội trường, vệ sinh, trang trí, âm thanh, giữ xe	Ngày	11	4.000.000	44.000.000	Theo hóa đơn thực tế
-	Chi thù lao báo cáo viên	Ngày	11	2.600.000	28.600.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019
-	Chi in ấn, pho to tài liệu	Bộ	2.200	30.000	66.000.000	Theo hóa đơn thực tế
-	Hỗ trợ cán bộ phục vụ Hội nghị (2 người x 100.000 đồng/người/ngày x 11 ngày)	Người	22	100.000	2.200.000	
-	Văn phòng phẩm: bao thư; viết; Giấy A4....				2.000.000	Theo hóa đơn thực tế
2	Tổ chức 11 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho Đại biểu hưởng lương từ ngân sách nhà nước cấp huyện và cấp xã; Đại biểu không trong danh sách trả lương cấp xã trên địa bàn tỉnh; mỗi huyện và thành phố 01 hội nghị (01 ngày). Tổng 1.437 người tham dự				328.390.000	
2.1	Tiền nước uống giữa giờ				57.480.000	

-	Tiền nước uống cho đại biểu hưởng lương từ ngân sách nhà nước cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh	Người/ngày	927	40.000	37.080.000	
-	Đại biểu không trong danh sách trả lương cấp xã trên địa bàn tỉnh: 510 người	Người/ngày	510	40.000	20.400.000	
2.2	Hỗ trợ tiền ăn:				81.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018
-	Các huyện và thành phố Long Khánh: 420 người x 150.000 đồng/người/ngày	Người	420	150.000	63.000.000	
-	Thành phố Biên Hòa: 90 người x 200.000 đồng/người/ngày	Người	90	200.000	18.000.000	
2.3	Hỗ trợ xăng xe cho người tham dự				50.000.000	Thanh toán theo thực tế theo Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
2.4	Xăng xe (hoặc thuê xe) đưa rước báo cáo viên và cán bộ phục vụ Hội nghị	Chuyến	10	2.000.000	20.000.000	Theo hóa đơn thực tế
2.5	Thuê Hội trường, vệ sinh, trang trí, âm thanh, giữ xe	Ngày	11	4.000.000	44.000.000	Theo hóa đơn thực tế
2.6	Chi thù lao báo cáo viên	Ngày	11	2.600.000	28.600.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019

2.7	Chi in ấn, pho to tài liệu	Bộ	1.437	30.000	43.110.000	Theo hóa đơn thực tế
2.8	Hỗ trợ cán bộ phục vụ Hội nghị (2 người x 100.000 đồng/người/ngày x 11 ngày)	Ngày	22	100.000	2.200.000	
2.9	Văn phòng phẩm: bao thư; viết; Giấy A4....				2.000.000	Theo hóa đơn thực tế
III	SỞ NGOẠI VỤ				199.200.000	
	Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý Hội nghị, Hội thảo quốc tế tại Việt Nam và các quy định về cấp thẻ Apec cho Lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác đối ngoại trên địa bàn tỉnh				199.200.000	QĐ 06/2020/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của TTCP
1	Tài liệu	Cuốn	200	30.000	6.000.000	
2	Nước uống	Người/ngày	200	40.000	8.000.000	
3	Hợp đồng trọn gói mời giảng viên, Chi phí xây dựng chương trình chi tiết, biên soạn tài liệu khóa học; thù lao của giảng viên và cán bộ phụ trách lớp với Bộ Ngoại giao	Ngày	1	150.000.000	150.000.000	
4	Thuê Hội trường	Ngày	1	30.000.000	30.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
5	Phông chữ, băng rôn công	Cái	2	1.500.000	3.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế

6	Xăng xe	Lít	100	22.000	2.200.000	Thanh quyết toán theo thực tế
IV	SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI				89.000.000	
1	Triển khai, phổ biến các văn bản pháp luật của ngành (Tổ chức 10 lớp, 100 người/ lớp)				65.000.000	
-	Nước uống	Người	1000	20.000	20.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Thù lao báo cáo viên	Buổi	10	1.000.000	10.000.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Tài liệu	Cuốn	1000	25.000	25.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Làm khẩu hiệu, trang trí hội trường	Hội nghị	10	1.000.000	10.000.000	Thanh toán theo thực tế
2	Băng rôn tuyên truyền (Cao 70cm, dài 5m, nẹp song sắt 2 đầu, chất liệu hiflex)	Cái	10	1.000.000	10.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
3	Phóng sự chuyên đề tuyên truyền	Phóng sự	1	14.000.000	14.000.000	Theo báo giá của Đài truyền hình
V	SỞ Y TẾ				122.140.000	
1	Tập huấn các văn bản QPPL về công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng (01 ngày)				7.200.000	
-	Tài liệu	Cuốn	60	30.000	1.800.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Nước uống	Người	60	40.000	2.400.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND

-	Phông chữ, trang trí hội trường	Hội nghị	1	1.000.000	1.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Bồi dưỡng báo cáo viên	Ngày	1	2.000.000	2.000.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
2	Tập huấn các văn bản QPPL về công tác quản lý chất thải y tế (01 lớp tổ chức 01 buổi)				5.600.000	
-	Tài liệu	Cuốn	80	25.000	2.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Nước uống	Người	80	20.000	1.600.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Phông chữ, trang trí hội trường	Lớp	1	1.000.000	1.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Bồi dưỡng báo cáo viên	Buổi	1	1.000.000	1.000.000	NQ 180/2019/NQ-HĐND
3	Tập huấn các văn bản QPPL về công tác điều dưỡng (03 lớp)				12.940.000	
-	Tài liệu	Cuốn	120	25.000	3.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Nước uống	Người	120	20.000	2.400.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Phông chữ, trang trí hội trường	Hội nghị	3	1.000.000	3.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Bồi dưỡng báo cáo viên	Buổi	3	1.000.000	3.000.000	NQ 180/2019/NQ-HĐND
-	Tiền xăng xe	lít	70	22.000	1.540.000	Thanh quyết toán theo thực tế

4	Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và một số văn bản của Sở Y tế liên quan đến lĩnh vực hành nghề khám bệnh chữa bệnh cho người hành nghề trên địa bàn tỉnh (05 lớp)				81.500.000	
-	Tài liệu	Cuốn	1.200	25.000	30.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Tiền nước uống	Người	1.200	20.000	24.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Bồi dưỡng báo cáo viên	Buổi	5	1.000.000	5.000.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Tiền thuê hội trường	Lớp	5	3.000.000	15.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Tiền phong chữ, trang trí hội trường	Lớp	5	1.000.000	5.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Tiền xăng hoặc thuê xe đưa đón báo cáo viên				2.500.000	Thanh quyết toán theo thực tế
5	Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về hành nghề dược				14.900.000	
-	Tài liệu	Cuốn	220	25.000	5.500.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Nước uống	Người	220	20.000	4.400.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Bồi dưỡng báo cáo viên	Buổi	1	1.000.000	1.000.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Thuê Hội trường	Lớp	1	3.000.000	3.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế

-	Phông chữ, trang trí hội trường	Lớp	1	1.000.000	1.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
VI	BAN DÂN TỘC (Tổ chức 18 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc)				495.450.000	
-	Thuê hội trường, trang trí hội trường, âm thanh, ánh sáng, bảo vệ giữ xe, tạp vụ vệ sinh	Buổi	18	4.000.000	72.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	In ấn tài liệu, văn phòng phẩm, bao thư, bút	Cuốn	2.700	35.000	94.500.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai
-	Hỗ trợ tiền nước uống cho đồng bào tham dự (20.000 đồng/người/buổi)	Người	2.700	20.000	54.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai
-	Hỗ trợ tiền ăn trưa cho đồng bào tham dự (75.000 đồng/người/buổi) □	Người	2.700	75.000	202.500.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai
-	Thù lao báo cáo viên cấp tỉnh: (02 BCV x 1.300.000 đồng/buổi x 18 buổi)	Buổi	18	1.300.000	23.400.000	BCV thuộc nhiều nhóm đối tượng quy định tại điểm a, khoản 2, điều 3, NQ 180/2019/NQ-HĐND
-	Thuê phương tiện đưa đón Báo cáo viên đi tuyên truyền	Chuyến	18	2.000.000	36.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Nước uống cho Báo cáo viên, phục vụ (5 người x 18 buổi)	Người	90	20.000	1.800.000	Thanh toán theo thực tế
-	Mua dung dịch sát khuẩn tay khô (2 chai x 18 điểm x 50.000 đồng)	Chai	36	50.000	1.800.000	Thanh toán theo thực tế

-	Khẩu trang y tế	Hộp	54	50.000	2.700.000	Thanh toán theo thực tế
-	Tiền ăn báo cáo viên: (2 người x 9 buổi)	Người	18	150.000	2.700.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai
-	Phục vụ đoàn: (3 người x 9 buổi)	Người	27	150.000	4.050.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai
VII	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ				27.050.000	
1	Tổ chức 01 Hội nghị phổ biến các văn bản pháp luật				11.300.000	
-	Hội trường, trang trí, khẩu hiệu	Hội trường	1	2.000.000	2.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Thù lao báo cáo viên gồm cả biên soạn tài liệu bài giảng	Buổi	1	1.300.000	1.300.000	Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND
-	Photo tài liệu	Cuốn	200	20.000	4.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
-	Nước uống	Người/buổi	200	20.000	4.000.000	Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND
2	Sổ tay hướng dẫn thực hiện văn bản pháp luật				15.750.000	
-	In ấn	Cuốn	500	30.000	15.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Lệ phí cấp phép xuất bản phẩm không kinh doanh	Trang	50	15.000	750.000	Thông tư 214/2016/TT-BTC
VIII	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN				19.300.000	

1	Băng rôn tuyên truyền ngày pháp luật Việt Nam				1.000.000	
-	Băng rôn	cái	1	1.000.000	1.000.000	Theo báo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ
2	Tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật mới cho đội ngũ công chức, viên chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2023 (tổ chức 02 hội nghị, mỗi hội nghị 01 ngày)				18.300.000	
-	Trang trí hội trường, băng rôn khẩu hiệu	Hội nghị	2	1.000.000	2.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Thù lao Báo cáo viên	Buổi	4	1.000.000	4.000.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh
-	Photo tài liệu	Cuốn	200	20.000	4.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Tiền nước uống	Người	200	40.000	8.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh
-	Hỗ trợ phục vụ hội nghị	Hội nghị	2	150.000	300.000	Thanh toán theo thực tế
IX	ĐÀI PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH ĐỒNG NAI				476.034.000	
	Tổng nhuận bút				280.020.000	
	Tổng thù lao				196.014.000	
1	Tin	Tin	115		34.500.000	
2	Phóng sự	Phóng sự	120		106.500.000	
3	Chương trình Tư vấn Pháp luật	Chương trình	104		18.720.000	
4	Giáo dục phổ biến pháp luật	Điểm tin	365		21.900.000	
5	Chương trình Hỏi đáp pháp luật	Chương trình	50		29.400.000	

6	Tọa đàm	Chương trình	5		10.500.000	
7	Câu chuyện cảnh giác	Chương trình	15		58.500.000	
X	ĐOÀN LUẬT SƯ				265.300.000	
1	Tổ chức Hội nghị triển khai, phổ biến các văn bản pháp luật cho luật sư, người tập sự hành nghề luật sư (tổ chức 04 Hội nghị, 01 Hội nghị tổ chức 01 buổi, 150 người/Hội nghị)				45.600.000	
-	Tài liệu học tập	Bộ	600	20.000	12.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND ngày 24/04/2018
-	Thuê hội trường	Buổi	4	4.000.000	16.000.000	
-	Khẩu hiệu	Cái	4	400.000	1.600.000	
-	Nước uống	Người	600	20.000	12.000.000	
-	Bồi dưỡng báo cáo viên	Buổi	4	1.000.000	4.000.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND ngày 29/10/2019
2	Bồi dưỡng Luật sư tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý miễn phí cho công dân vào mỗi buổi sáng thứ sáu và thứ bảy hàng tuần tại trụ sở Đoàn luật sư (Mỗi tuần tổ chức 02 buổi, có 02 luật sư tham gia, thực hiện 52 tuần)	Người/buổi	208	150.000	31.200.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND ngày 14/07/2016
3	Thực hiện Chương trình phổ biến pháp luật, tư vấn pháp luật cho đồng bào vùng sâu, vùng xa; cho giáo viên, học sinh tại các trường phổ thông trong tỉnh: 07 địa phương (Biên Hòa, Định Quán, Tân Phú, Xuân Lộc, Long Khánh, Long Thành, Nhơn Trạch, mỗi địa phương tổ chức 02 Chương trình, mỗi Chương trình tổ chức 01 buổi, 150 người tham dự)				188.500.000	

	Tiền thuê Hội trường	Buổi	14	3.000.000	42.000.000	
	Thuê xe ô tô	Chuyến	12	2.000.000	24.000.000	
	Tiền phong chữ, trang trang trí Hội trường	Cái	14	1.000.000	14.000.000	
	Báo cáo viên	Buổi	14	1.000.000	14.000.000	
	Nước nước uống	Người/buổi	2.100	20.000	42.000.000	
	Tài liệu	Cuốn	2.100	25.000	52.500.000	
XI	HỘI NÔNG DÂN TỈNH				89.600.000	
1	In tờ gấp tuyên truyền	Tờ	20.000	4.000	80.000.000	
2	Thiết kế, in ấn băng rôn tuyên truyền hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam	Cái	12	800.000	9.600.000	
XII	HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH				391.100.000	
1	Phiên tòa giả định tuyên truyền pháp luật cho phụ nữ nhân Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2023 (tổ chức tại 2 huyện)				61.100.000	
-	Khẩu hiệu	Cái	2	1.000.000	2.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	Thuê mượn hội trường và máy chiếu	Cái	2	1.000.000	2.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Biên soạn, thẩm định tiêu phẩm pháp luật để tổ chức phiên tòa giả định	Tiểu phẩm	1		5.000.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND
-	Hỗ trợ tiền ăn cho người tham dự không hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Người/buổi	200	80.000	16.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Chi nước uống	Người/buổi	300	20.000	6.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND

-	Chi báo cáo viên	Buổi	2	1.000.000	2.000.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND
-	Hỗ trợ thành viên tập luyện, biểu diễn phiên tòa giả định tại các huyện, thành phố	Người	20	300.000	6.000.000	10 người x 2 cuộc
-	Chi biên soạn Tờ gấp tuyên truyền pháp luật				1.000.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND
-	Chi phí in ấn tờ gấp tuyên truyền	Tờ	300	7.000	2.100.000	Tờ gấp phát cho người tham dự
-	Ghi hình, biên tập tiểu phẩm tại phiên tòa để làm tài liệu tuyên truyền	Tiểu phẩm	2	6.000.000	12.000.000	Quyết toán theo thực tế
-	Thuê xe đi các huyện, thành phố				7.000.000	thanh quyết toán theo thực tế
2	Hội nghị tập huấn tuyên truyền, PBGDPL tại 11 huyện/thành phố				177.600.000	
-	Khẩu hiệu	Lớp	11	500.000	5.500.000	Thanh toán theo thực tế
-	Thuê mượn hội trường và máy chiếu	Lớp	11	1.000.000	11.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Báo cáo viên	Người	11	1.000.000	11.000.000	Nghị quyết 180/2019/NĐ-HĐND
-	Photo tài liệu	Cuốn	1.100	20.000	22.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Hỗ trợ tiền ăn người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Người	1.100	80.000	88.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Nước uống (1.100 học viên+ báo cáo viên + 3 CB phục vụ lớp tập huấn)	Người	1.155	20.000	23.100.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Thuê xe đi các huyện	Lớp	11		17.000.000	Thanh toán theo thực tế
3	Treo băng rôn tuyên truyền thực hiện "Ngày Pháp luật" tại các cấp Hội LHPN				57.000.000	
-	Băng rôn treo tại 170 phường, xã	cái	170	300.000	51.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Băng rôn (treo tại Hội LHPN tỉnh + 11 huyện/Tp)	Cái	12	500.000	6.000.000	

4	Tờ gấp tuyên truyền các chính sách, pháp luật mới ban hành liên quan đến phụ nữ và trẻ em				71.000.000	
-	Chi biên soạn Tờ gấp tuyên truyền pháp luật	Tờ gấp			1.000.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND
-	Chi phí in ấn tờ gấp	Tờ	10.000	7.000	70.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
5	Hội nghị Đối thoại thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ và trẻ em				24.400.000	
-	Thuê mượn hội trường và máy chiếu, trang trí, giữ xe	Hội nghị	1	3.000.000	3.000.000	Bảng báo giá, hợp đồng
-	Nước uống cho người tham dự	Người	100	20.000	2.000.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND
-	Chủ trì	người	5	500.000	2.500.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Thư ký	người	2	200.000	400.000	
-	Thành viên tham dự đối thoại	người	100	100.000	10.000.000	Nghị quyết 59/2017/NĐ-HĐND ngày 7/7/2017 của HĐND tỉnh Đồng Nai
-	Tài liệu hội nghị	Bộ	100	30.000	3.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Tổng hợp báo cáo đối thoại	báo cáo	1	500.000	500.000	Nghị quyết 59/2017/NĐ-HĐND ngày 7/7/2017 của HĐND tỉnh Đồng Nai
-	Thuê xe đi huyện tổ chức hội nghị	Chuyến	1	3.000.000	3.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
XIII	TỈNH ĐOÀN				312.076.000	
1. Hội nghị tập huấn phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu nhi trên địa bàn tỉnh					72.720.000	
- Đối tượng: đoàn viên thanh niên trong toàn tỉnh - Số lượng đại biểu: 200 người/lớp x 2 lớp (khối địa bàn dân cư và khối học sinh, sinh viên)						
1	Tài liệu: 200 bộ/lớp x 2 lớp = 400 bộ	Bộ	400	35.000	14.000.000	
2	Maket hội nghị (3m x 4 m x 2 cái) có khung sắt	m2	24	200.000	4.800.000	

3	Băng rôn trước cổng (1m x 8m x 2 cái)	m2	16	90.000	1.440.000	
4	Hội trường, âm thanh, vệ sinh, giữ xe	Lớp	2	5.000.000	10.000.000	
5	Thiết kế poster tuyên truyền hội nghị	Cái	2	400.000	800.000	
6	Livestream chương trình	Gói	2	7.000.000	14.000.000	
7	Cắt, dựng video trích dẫn các đoạn tuyên truyền pháp luật hay, xúc tích, ngắn gọn đăng tải trên các nền tảng mạng xã hội fanpage, tiktok	Clip	4	1.500.000	6.000.000	
8	Nước uống đại biểu, báo cáo viên (01 thùng/ lớp x 2 lớp)	thùng	2	90.000	180.000	
9	Bồi dưỡng báo cáo viên: 01 người/lớp x 2 lớp	Người	2	1.600.000	3.200.000	
10	Hỗ trợ MC chương trình (01 người/ lớp x 2 lớp)	Người	2	800.000	1.600.000	
11	Thuê xe đưa đón Báo cáo viên từ Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại (02 lượt x 2 lớp)	lượt	4	1.500.000	6.000.000	
12	Hỗ trợ tiền ăn cho CB không hưởng lương (200 người/lớp)	Người	200	50.000	10.000.000	
13	Hoa tặng Báo cáo viên	Bó	2	350.000	700.000	
2. Cuộc thi hát cover các ca khúc tuyên truyền về an toàn giao thông						
* Thời gian: từ tháng 9 đến tháng 11						
* Đối tượng: đoàn viên, thanh thiếu nhi						
* Hình thức: trực tuyến						
1	Trailer phát động cuộc thi và hướng dẫn cách thức tham gia	Video	1	6.000.000	6.000.000	
2	Thiết kế poster tuyên truyền cuộc thi (poster giới thiệu, poster cut down, poster kêu gọi hưởng ứng, poster kết quả cuộc thi)	Cái	4	400.000	1.600.000	
3	Video tổng kết cuộc thi, tổng hợp các bài dự thi	Video	2	5.000.000	10.000.000	
4	Bồi dưỡng Ban Giám khảo cuộc thi	Người	3	1.000.000	3.000.000	
5	Bồi dưỡng thư ký tổng hợp	Người	2	500.000	1.000.000	
6	Nước uống họp Ban giám khảo chấm giải	thùng	1	90.000	90.000	
					56.100.000	

7	Tiền thưởng giải Nhất	Giải	1	4.000.000	4.000.000	
8	Tiền thưởng giải Nhì	Giải	2	3.000.000	6.000.000	
9	Tiền thưởng giải Ba	Giải	5	2.000.000	10.000.000	
10	Tiền thưởng giải Khuyến khích	Giải	8	1.000.000	8.000.000	
11	Tiền thưởng giải tập thể có nhiều bài dự thi nhất	Giải	1	1.000.000	1.000.000	
12	Tiền thưởng giải video được yêu thích nhất	Giải	1	1.000.000	1.000.000	
13	Khung khen, giấy chứng nhận giải thưởng	Cái	18	45.000	810.000	
14	Hoa tặng các đội đạt giải	Bó	18	200.000	3.600.000	
3. Thiết kế sản phẩm truyền thông tuyên truyền pháp luật						
* Thời gian: cả năm (từ tháng 1 - 12/2023)						
* Hình thức: tuyên truyền trên kênh mạng xã hội					96.000.000	
1	Video tuyên truyền pháp luật, các nội dung luật mới, nghị định hướng dẫn (video full và video cắt gọn để phù hợp với các nền tảng mạng xã hội)	Video	12	6.000.000	72.000.000	
2	Inforgraphics tuyên truyền các quy định mới của tỉnh, các văn bản quy phạm pháp luật, luật, hướng dẫn thi hành luật...	Bộ	12	2.000.000	24.000.000	
4. Tổ chức Hội thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật						
* Hình thức: trực tuyến						
* Thời gian: quý 2					20.990.000	
1	Thiết kế Poster tuyên truyền Cuộc thi trên trang web, fanpage và công bố kết quả	Cái	4	400.000	1.600.000	
3	In giấy chứng nhận và khung khen	Cái	22	45.000	990.000	
4	Hoa trao giải	Bó	22	200.000	4.400.000	
5	Giải Nhất (2 tuần x 1 giải)	Giải	2	800.000	1.600.000	

6	Giải Nhì (2 tuần x 2 giải)	Giải	4	600.000	2.400.000	
7	Giải Ba (2 tuần x 3 giải)	Giải	6	500.000	3.000.000	
8	Giải Khuyến khích (2 tuần x 4 giải)	Giải	8	400.000	3.200.000	
9	Giải tập thể có nhiều thí sinh tham gia nhất (2 tuần x 1 giải)	Giải	2	500.000	1.000.000	
10	Bồi dưỡng Ban ra đề thi (2 tuần * 2 người)	Người	4	500.000	2.000.000	
11	Bồi dưỡng Thư ký tổng hợp bài dự thi tuần (2 tuần *2 người)	Người	4	200.000	800.000	
5. Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật						
* Thời gian: tháng 11/2023						
* Địa điểm: Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai						
* Số lượng: 800 người					66.266.000	
1	Hỗ trợ địa điểm, điện nước, vệ sinh, giữ xe	Gói	1	5.000.000	5.000.000	
2	Cánh gà sân khấu (2m x 4m) x 2 cánh có khung sắt	M2	16	220.000	3.520.000	
3	Băng rôn tuyên truyền trước cổng trường (1,2m x 12 m)	m2	14,4	90.000	1.296.000	
4	Tiền bồi dưỡng cho MC	Người	1	1.000.000	1.000.000	
5	Nước uống khối đông	Bình	10	30.000	300.000	
6	Ly giấy uống nước khối đông	lốc	10	20.000	200.000	
7	Nước uống đại biểu	Thùng	5	90.000	450.000	
8	Gói thiết kế phong chính, cánh gà, các hoạt động tuyên truyền, poster tuyên truyền	Gói	1	3.000.000	3.000.000	
9	trailer chương trình	clip	1	3.500.000	3.500.000	
10	Hỗ trợ chương trình văn nghệ đầu giờ	ctrinh	1	5.000.000	5.000.000	
11	Xây dựng video tình huống pháp luật	Video	6	5.000.000	30.000.000	
12	Quà tặng cho các bạn trả lời đúng video tình huống (03 phần/video x 6 video)	Phần	18	200.000	3.600.000	
13	Tổ chức thi trắc nghiệm trực tuyến tương tác ngay tại chương trình (xây dựng link, bộ câu hỏi)	gói	1	3.000.000	3.000.000	

14	Quà tặng các thí sinh có điểm cao thi trắc nghiệm trực tuyến	Phần	10	100.000	1.000.000	
15	Bồi dưỡng báo cáo viên tuyên truyền pháp luật	người	1	1.600.000	1.600.000	
16	Hoa tặng báo cáo viên	bó	1	300.000	300.000	
17	Xe đưa đón báo cáo viên	lượt	2	1.500.000	3.000.000	
18	Quà tặng khán giả tương tác với báo cáo viên	phần	5	100.000	500.000	
XIV	BÁO ĐỒNG NAI				192.000.000	
-	Tuyên truyền trên Báo in	Chuyên trang	18	8.000.000	144.000.000	
-	Tuyên truyền trên Báo điện tử	Chuyên đề	12	4.000.000	48.000.000	
XV	BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH				155.050.000	
1	In tờ rơi tuyên truyền	Tờ	3500	9.800	34.300.000	Thanh quyết toán theo thực tế
2	Tổ chức tập huấn, phổ biến các văn bản pháp luật mới (Tổ chức 02 hội nghị, 01 buổi/ hội nghị, số lượng người tham dự là 300 người)				16.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Trang trí khẩu hiệu	Cái	2	1.000.000	2.000.000	
-	Photo tài liệu	Cuốn	300	20.000	6.000.000	
-	Thù lao báo cáo viên	Buổi	2	1.000.000	2.000.000	
-	Nước uống	Người	300	20.000	6.000.000	
3	Treo băng rôn tuyên truyền hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam tại 11 Ban CHQS huyện, thành phố, Trung đoàn Đồng Nai, 05 Đại đội, 01 Trung đội	Cái	17	500.000	8.500.000	thanh quyết toán theo thực tế
4	Bổ sung sách cho Tủ sách pháp luật	Tủ	17	2.000.000	34.000.000	áp dụng mức chi tại Nghị quyết 23/2016/NQ-HDND
5	Tuyên truyền trên băng rôn, khẩu hiệu, pano				62.250.000	
-	Tuyên truyền trên pano, băng rôn, bảng ngoài trời tại các cơ quan, đơn vị				32.000.000	Thanh quyết toán theo thực tế
-	Làm mới pano tuyên truyền ngoài trời				30.250.000	Thanh quyết toán theo thực tế

XVI	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG				46.170.000	
	Tờ rơi hướng dẫn người dân tham gia các nền tảng số (cấp phát cho người dân tại 03 xã thí điểm thực hiện chuyển đổi số)					
1	Biên tập nội dung	Nội dung	1	1.000.000	1.000.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND ngày 14/7/2016
2	Phí cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	Trang	6		170.000	thanh toán theo thực tế
3	In ấn và các chi phí liên quan đến in ấn	Tờ	15.000		40.000.000	thanh toán theo thực tế
4	Cước vận chuyển	Xã	3		5.000.000	thanh toán theo thực tế
XVII	SỞ VĂN HÓA - THỂ THAO VÀ DU LỊCH				86.000.000	
1	Pano lưu động dựng các tuyến đường phục vụ tuyên truyền lưu động (Khung sắt có sẵn)	Cái	100	600.000	60.000.000	Bảng báo giá
-	Yêu cầu: - Số lượng: 100 cái - Kích thước: 2m x 3 m. - Chất liệu: In nội dung tuyên truyền trên bạt Hiflex. - Vís bán, kèm buộc, dây dù. - Vận chuyển, lắp dựng và tháo dỡ. - Địa điểm thực hiện: Thành phố Biên Hòa.					
2	Thực hiện bảng rôn dọc tuyên truyền	Cái	200	130.000	26.000.000	Bảng báo giá
-	Yêu cầu: - Kích thước: 0,8m x 2,5m - Chất liệu: Nội dung in Hiflex kỹ thuật số, cây treo, dây dù mới 100%, công treo, tháo dỡ - Số lượng thực hiện: 200 cái - Địa điểm thực hiện: TP. Biên Hòa.					
XVIII	CÔNG AN TỈNH				281.550.000	
1	Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phổ biến, giáo dục pháp luật cho báo cáo viên và tuyên truyền viên pháp luật (01 ngày/ hội nghị, 220 người/hội nghị)				32.400.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND

	Chi làm khẩu hiệu, trang trí hội trường	Hội nghị	2	1.000.000	2.000.000	
	Chi tiền nước uống	Người	440	40.000	17.600.000	
	Chi thù lao báo cáo viên	Ngày	2	2.000.000	4.000.000	
	Chi photo tài liệu	Cuốn	440	20.000	8.800.000	
2	Tổ chức 03 Hội nghị tập huấn chuyên sâu Luật, Pháp lệnh trong lực lượng Công an tỉnh Đồng Nai (01 ngày/ hội nghị, 240 người/ hội nghị)				52.200.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Chi làm khẩu hiệu, trang trí hội trường	Hội nghị	3	1.000.000	3.000.000	
-	Chi tiền nước uống	Người	720	40.000	28.800.000	
-	Chi thù lao báo cáo viên	Ngày	3	2.000.000	6.000.000	
-	Chi photo tài liệu	Cuốn	720	20.000	14.400.000	
3	Tổ chức 04 Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật cho số đối tượng là người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng (1 ngày/hội nghị, 200 người/ hội nghị)				56.800.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Chi làm khẩu hiệu, trang trí hội trường	Hội nghị	4	1.000.000	4.000.000	
-	Chi tiền nước uống	Người	800	40.000	32.000.000	
-	Chi thù lao báo cáo viên	Ngày	4	2.000.000	8.000.000	
-	Chi photo tài liệu	Cuốn	800	16.000	12.800.000	
4	Băng rôn tuyên truyền Ngày Pháp luật	Băng rôn	5	500.000	2.500.000	thanh quyết toán theo thực tế
5	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến về phòng, chống ma túy				137.650.000	Nghị quyết 23/2016/NQ-HĐND
-	Thiết kế, thuê phần mềm hoặc mua phần mềm				40.000.000	bảng báo giá, hợp đồng
-	Chi Biên soạn bộ đề thi	Câu hỏi	600	60.000	36.000.000	Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT
-	Chi thẩm định câu hỏi cho Cuộc thi		600	20.000	12.000.000	Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT

-	Chuẩn bị khen thưởng				4.470.000	Quyết toán thực tế
-	Khung giấy khen	Cái	14	60.000	840.000	
-	In Giấy khen	Cái	14	25.000	350.000	
-	Chi hoa trao giải (14 tập thể, cá nhân)	Bó	14	120.000	1.680.000	
-	Hoa, trang trí Hội trường lễ tiết trao giải thưởng	cái	2	800.000	1.600.000	
-	Chế độ cho Ban tổ chức và Tổ thư ký (12 người, 06 ngày)				6.330.000	Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT
+	<i>Trưởng ban (01 người)</i>	<i>Người/ngày</i>	<i>6</i>	<i>140.000</i>	<i>840.000</i>	
+	<i>Phó Trưởng ban (01 người)</i>	<i>Người/ngày</i>	<i>6</i>	<i>115.000</i>	<i>690.000</i>	
+	<i>Thành viên (06 người)</i>	<i>Người/ngày</i>	<i>36</i>	<i>80.000</i>	<i>2.880.000</i>	
+	<i>Tổ Thư ký (04 người)</i>	<i>Người/ngày</i>	<i>24</i>	<i>80.000</i>	<i>1.920.000</i>	
-	Nước uống họp, BTC, BGK và Ban thư ký (12 người, 06 ngày)	Người/ngày	72	40.000	2.880.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Chi giải thưởng (Cá nhân và tập thể cuộc thi)				29.000.000	
-	Cá nhân				17.000.000	
+	<i>Giải nhất (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	
+	<i>Giải nhì (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>3.000.000</i>	<i>3.000.000</i>	
+	<i>Giải ba (02 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>2</i>	<i>2.000.000</i>	<i>4.000.000</i>	
+	<i>Giải khuyến khích (05 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>5</i>	<i>1.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	
-	Tập thể				12.000.000	
+	<i>Giải nhất (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>	
+	<i>Giải nhì (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>3.000.000</i>	<i>3.000.000</i>	
+	<i>Giải ba (01 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>1</i>	<i>2.000.000</i>	<i>2.000.000</i>	
+	<i>Giải khuyến khích (02 giải)</i>	<i>Giải</i>	<i>2</i>	<i>1.000.000</i>	<i>2.000.000</i>	
-	Văn phòng phẩm phục vụ cuộc thi				2.500.000	Quyết toán thực tế
XIX	HỘI LUẬT GIA TỈNH				439.300.000	

1	Hội Luật gia tỉnh chủ trì hội nghị hướng dẫn thi hành các quy định pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho hội viên HLG; các doanh nghiệp: 70 người/hội nghị; 4 hội nghị/năm				71.200.000	<i>Căn cứ tình hình thực tế của Hội Luật gia tỉnh hàng năm đi phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên và người dân, thực trạng áp dụng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh</i>
	In tài liệu	Bộ	280	20.000	5.600.000	
	Thuê hội trường, trang trí, trông giữ xe	Ngày	4	3.000.000	12.000.000	
	Bài tham luận 4 bài/hội nghị	Bài	16	500.000	8.000.000	
	Thù lao báo cáo viên	Ngày	4	2.600.000	10.400.000	
	Nước uống	Người	280	40.000	11.200.000	
	Hỗ trợ tiền ăn cho hội viên không hưởng lương 40 người/ hội nghị	Người	160	150.000	24.000.000	
2	Công tác tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý lưu động cho 10 xã vùng sâu, vùng xa người dân tộc thiểu số: 100 người/xã				211.000.000	<i>Căn cứ tình hình thực tế của Hội Luật gia tỉnh hàng năm đi phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên và người dân, thực trạng áp dụng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh</i>
	In tài liệu	Bộ	1000	20.000	20.000.000	
	Hội trường, phục vụ, giữ xe, băng rôn, máy chiếu	Ngày	10	2.000.000	20.000.000	
	Thù lao báo cáo viên	Ngày	10	2.600.000	26.000.000	
	Thuê xe đi các xã	Chuyên	10	2.500.000	25.000.000	
	Nước uống	Người	1000	40.000	40.000.000	

	Hỗ trợ tiền ăn cho người không hưởng lương (do Hội đi đến các xã vùng sâu, vùng xa để tư vấn cho bà con là người dân tộc thiểu số nên phải chi cho người dân đến tham dự)	Người	1000	80.000	80.000.000	
3	Phổ biến pháp luật về Phòng chống bạo lực học đường và Bảo vệ trẻ em cho 3 trường học dân tộc nội trú tại các xã vùng xa: 200 người/trường học				23.400.000	<i>Căn cứ tình hình thực tế của Hội Luật gia tỉnh hàng năm đi phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên và người dân, thực trạng áp dụng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh</i>
	In tài liệu	Bộ	600	20.000	12.000.000	
	Thù lao báo cáo viên	Buổi	3	1.300.000	3.900.000	
	Thuê xe đi các xã	Chuyến	3	2.500.000	7.500.000	
	Nước uống	Người	600	20.000	12.000.000	
4	Hội Luật gia tỉnh chủ trì hội nghị tổ chức các hoạt động truyền thông về đánh giá hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho Hội viên Hội luật gia tỉnh: 60 người/hội nghị				18.200.000	<i>Căn cứ vào kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 24/10/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai</i>
	In tài liệu	Bộ	60	20.000	1.200.000	
	Thuê hội trường, trang trí, trông giữ xe	Ngày	1	3.000.000	3.000.000	
	Thù lao báo cáo viên	Ngày	1	2.600.000	2.600.000	
	Nước uống	Người	60	40.000	2.400.000	
	Hỗ trợ tiền ăn cho hội viên không hưởng lương	Người	60	150.000	9.000.000	

5	<p>- Duy trì 5 điểm tư vấn pháp luật miễn phí cho người dân: 35 tuần/năm</p> <p>- Năm 2022 Hội thành lập điểm tư vấn pháp luật cộng đồng miễn phí tại huyện Vĩnh Cửu Đồng Nai</p> <p>- 2 điểm tư vấn miễn phí tại Trung tâm tư vấn pháp luật tỉnh (trực thuộc Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai) và Chi nhánh Biên Hòa của Trung tâm tư vấn pháp luật Hội Luật gia tỉnh</p>				115.500.000	<p><i>Căn cứ tình hình thực tế của Hội Luật gia tỉnh hàng năm đi tuyên truyền phổ biến pháp luật cho Hội viên và bà con vùng sâu, vùng xa, người dân tộc thiểu số và các điểm tư vấn miễn phí cho bà con nông dân hoặc người có yêu cầu tư vấn pháp luật</i></p>
	<p>Điểm tư vấn tại UBND Bình Đa; ngày thứ Năm hàng tuần</p> <p>- Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 2 LS); 150.000đ/LS</p>	Tuần	35	300.000	10.500.000	
	<p>Điểm tư vấn tại UBND phường Trung Dũng; ngày thứ Sáu hàng tuần</p> <p>- Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 2 LS); 150.000đ/LS</p>	Tuần	35	300.000	10.500.000	
	<p>Điểm tư vấn tại Báo Đồng Nai; ngày thứ Bảy hàng tuần</p> <p>- Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 2 LS); 150.000đ/LS</p>	Tuần	35	300.000	10.500.000	
	<p>Điểm tư vấn tại UBND Huyện Tân Phú; ngày thứ Bảy hàng tuần</p> <p>- Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 2 LS); 150.000đ/LS</p>	Tuần	35	300.000	10.500.000	
	<p>Điểm tư vấn tại Phòng Dân tộc Tp.Long Khánh; ngày thứ Năm hàng tuần</p> <p>- Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 2 LS); 150.000đ/LS</p>	Tuần	35	300.000	10.500.000	
	<p>Điểm tư vấn tại huyện Vĩnh Cửu Đồng Nai; ngày thứ Sáu hàng tuần</p> <p>- Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 2 LS); 150.000đ/LS</p>	Tuần	35	300.000	10.500.000	

	Điểm tư vấn tại Trung tâm tư vấn pháp luật tỉnh (trực thuộc Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai); từ thứ hai đến thứ sáu: 5 ngày/tuần - Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 1 LS); 150.000đ/LS	Tuần	35	750.000	26.250.000	
	Điểm tư vấn tại Chi nhánh Biên Hòa của Trung tâm tư vấn pháp luật Hội Luật gia tỉnh; từ thứ hai đến thứ sáu: 5 ngày/tuần - Bồi dưỡng Luật sư (1 điểm 1 LS); 150.000đ/LS	Tuần	35	750.000	26.250.000	
XX	LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH				1.009.550.000	
1	Tổ chức Hội nghị tuyên truyền (01 ngày/lớp)				249.000.000	
-	Tài liệu tập huấn	Cuốn	1.500	20.000	30.000.000	
-	Bồi dưỡng báo cáo viên (01 người/lớp/ngày)	Người	15	1.500.000	22.500.000	BCV cấp tỉnh (Theo Nghị quyết 180/2019/NQ-HĐND ngày 28/10/2019)
-	Chi hỗ trợ âm thanh, màn chiếu, máy chiếu, dọn vệ sinh hội trường	Lớp	15	1.500.000	22.500.000	
-	Phòng maket hội nghị tập huấn	Lớp	15	800.000	12.000.000	
-	Thuê xe (từ LĐLĐ tỉnh đến các huyện)	Lớp	15	1.500.000	22.500.000	Chi theo thực tế
-	Tiền nước uống	Người	1.500	40.000	60.000.000	Thông tư 40/2017/ TT-BTC ngày 28/4/2017
-	Hỗ trợ tiền ăn cho CNLĐ tham gia tập huấn	Người	1.500	50.000	75.000.000	
-	Văn phòng phẩm phục vụ lớp tập huấn	Lớp	15	300.000	4.500.000	
2	Biên soạn, in ấn tờ gấp tuyên truyền				100.000.000	
-	Biên soạn, thiết kế Tờ gấp tuyên truyền	Nội dung	1	1.000.000	1.000.000	Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND
-	Chi phí thẩm định giá, Xin giấy phép xuất bản	Nội dung	1	3.000.000	3.000.000	Thanh toán theo thực tế
-	In ấn và các chi phí liên quan đến việc in ấn tờ gấp	Tờ	20.000	4.800	96.000.000	Thanh toán theo thực tế
3	Tổ chức Hội thi tuyên truyền viên pháp luật năm 2023				660.550.000	(Theo Thông tư số 14/2014/TTLT-BTC-BTP, ngày 27 tháng 1 năm 2014)
3.1	Công tác tổ chức				573.550.000	

-	Bồi dưỡng xây dựng KH, Quy chế, Thẻ lệ Cuộc thi	KH, TL	1	2.000.000	2.000.000	
-	Bồi dưỡng xây dựng kịch bản	Buổi	4	500.000	2.000.000	
-	Phô tô tài liệu phục vụ hội thi (KH, quy chế, Điều lệ và các văn bản liên quan)	Bộ	200	15.000	3.000.000	
-	In thẻ đeo BTC, BGK, tiểu ban phục vụ và thí sinh tham gia hội thi	Cái	250	15.000	3.750.000	
-	Hoa trang trí hội thi (hoa để bàn)	Bình	6	400.000	2.400.000	
-	Hoa tặng BGK, tặng các đội đạt giải	Bó	40	300.000	12.000.000	
-	Cờ lưu niệm (40 đội)	Cái	40	150.000	6.000.000	
-	Khung bằng khen	Cái	40	60.000	2.400.000	
-	Maket, băng rôn, khẩu hiệu trang trí, cờ đuôi cá tuyên truyền Cuộc thi	Gói	1	80.000.000	80.000.000	
-	Âm thanh, ánh sáng phục vụ hội thi (02 ngày)	Ngày	2	25.000.000	50.000.000	
-	Thuê hội trường	Ngày	2	16.000.000	32.000.000	
-	Quay phim, chụp hình	Gói	1	6.000.000	6.000.000	
-	Chi phí biên soạn bộ câu hỏi và đáp án cho hội thi	Bộ	50	300.000	15.000.000	
-	Chi trưởng Ban Tổ chức (01 người x 04 ngày (02 ngày họp, 02 ngày thi)	Ngày	4	300.000	1.200.000	
-	Chi thành viên tổ chức hội thi (200.000đ/người/ngày x 4 ngày) = 800.000 đ/người □	Người	6	800.000	4.800.000	
-	Chi trưởng Ban Giám khảo (800.000 đ/buổi x 04 buổi)	Buổi	4	800.000	3.200.000	
-	Chi thành viên Ban giám khảo (800.000đ/người/buổi x 4 buổi) = 3.200.000đ/người	Người	2	3.200.000	6.400.000	
-	Bồi dưỡng tiểu ban giúp việc (150.000đ/người/buổi x 6 buổi) = 900.000 đ/người	Người	15	900.000	13.500.000	
-	Chi thư ký (200.000 đ/người/buổi x 6 buổi) = 1.200.000 đ/người	Người	2	1.200.000	2.400.000	

-	MC dẫn chương trình (2.000.000 đ/ngày x 02 ngày) = 4.000.000 đ	Người	2	4.000.000	8.000.000	
-	Nước uống khách mời, BTC, BGK, tổ giúp việc (40.000 đ/người/ngày x 2 ngày = 80.000 đ/người)	Người	100	80.000	8.000.000	
-	Nước uống thí sinh, cố động viên tham gia hội thi	Bình	25	60.000	1.500.000	
-	Bồi dưỡng tập luyện (40 đội x 7 người/đội) 280 người x 05 buổi/người x 80.000 đ/buổi =	Người	280	400.000	112.000.000	
-	Bồi dưỡng tham gia hội thi (40 đội x 7 người/đội) 280 người x 04 buổi/người x 100.000 đ/buổi =	Người	280	400.000	112.000.000	
-	Tiền ăn cho thí sinh tham gia hội thi (150.000 đ/người/ngày x 2 ngày x 280 người)	Người	280	300.000	84.000.000	
3.2	Giải thưởng				87.000.000	
3.2.1	Giải cá nhân					
-	Giải nhất	Giải	1	5.000.000	5.000.000	
-	Giải nhì	Giải	2	3.000.000	6.000.000	
-	Giải ba	Giải	3	1.500.000	4.500.000	
-	Giải khuyến khích	Giải	10	1.000.000	10.000.000	
3.2.2	Giải tập thể					
-	Giải nhất	Giải	1	10.000.000	10.000.000	
-	Giải nhì	Giải	2	7.000.000	14.000.000	
-	Giải ba	Giải	3	5.000.000	15.000.000	
-	Giải khuyến khích	Giải	10	2.000.000	20.000.000	
-	Giải phụ	Giải	5	500.000	2.500.000	
XXI	ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH				144.885.000	

1	Tổ chức 05 lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến các luật, văn bản pháp luật mới ban hành đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật, thành viên "Nhóm nòng cốt", cán bộ Mặt trận cơ sở tại các huyện, thành phố				143.885.000	
-	Hội trường, âm thanh, ánh sáng, khẩu hiệu, trông giữ xe	Lớp	5	2.000.000	10.000.000	
-	Thù lao báo cáo viên	Buổi	5	1.000.000	5.000.000	
-	Chi thuê xe đưa đón báo cáo viên	Chuyến	4	2.000.000	8.000.000	
-	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương	Người	1039	75.000	77.925.000	
-	Chi hỗ trợ nước uống cho các đại biểu	Người	1074	20.000	21.480.000	
-	Chi in ấn tài liệu tập huấn	Cuốn	1074	20.000	21.480.000	
2	Băng rôn tuyên truyền hưởng ứng Ngày Pháp luật	Cái	1	1.000.000	1.000.000	
XXII	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO				136.400.000	
	Tập huấn An toàn giao thông cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán ở các cơ sở giáo dục mầm non trong và ngoài công lập 1.200 người (100 người/huyện/lớp; TP Biên Hòa 200 người)					
1	Băng rôn, khẩu hiệu trang trí	Cái	11	500.000	5.500.000	- Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND; '- Quyết định số 23/2018/QĐ-HĐND;
2	Thuê âm thanh, hội trường	Lớp	11	4.000.000	44.000.000	
3	Báo cáo viên	Buổi	11	1.300.000	14.300.000	
4	Tài liệu	Quyển	1.200	35.000	42.000.000	
5	Nước uống	Người/buổi	1.200	20.000	24.000.000	
6	Bồi dưỡng Giáo viên dạy thực hành	Tiết	11	300.000	3.300.000	
7	Bồi dưỡng Bảo vệ giữ xe (02 người/ lớp)	Ngày	22	100.000	2.200.000	
8	Bồi dưỡng Phục vụ (01 người/ lớp)	Ngày	11	100.000	1.100.000	
XXIII	SỞ TÀI CHÍNH				18.200.000	

1	Tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập (Mỗi Hội nghị 50 người)				13.200.000	
-	Hội trường, trang trí, phục vụ hội nghị...	Hội nghị	4	1.000.000	4.000.000	
-	Thù lao báo cáo viên	Buổi	4	1.300.000	5.200.000	
-	Hỗ trợ nước uống	Người	200	20.000	4.000.000	
2	Băng rôn tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới	Cái	10	500.000	5.000.000	
XXIV	SỞ XÂY DỰNG				20.000.000	
-	Chi in tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật đến cho người dân các phường, xã	Tờ	5000	4.000	20.000.000	
XXV	HỘI CỤU CHIẾN BINH TỈNH				15.500.000	
	Tập huấn Hội viên CCB các cấp: 1 lớp, số lượng 210 người					
-	Trang trí khẩu hiệu tập huấn	Lớp	1	1.000.000	1.000.000	Quyết định 23/2018/QĐ-UBND
-	Nước uống	Người	210	20.000	4.200.000	
-	Tiền ăn cho người không hưởng lương NSNN	Người	170	50.000	8.500.000	
-	Thù lao báo cáo viên	Buổi	1	1.300.000	1.300.000	Nghị quyết 180/2019/NQ-HDND
-	Văn phòng phẩm	Lớp	1	500.000	500.000	Thanh quyết toán theo thực tế
TỔNG:					9.100.755.000	
Bằng chữ: Chín tỷ một trăm triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng						